

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác Ban Tổ chức Huyện uỷ

-----*

Căn cứ Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện uỷ (Khoá VII) nhiệm kỳ 2010 – 2015;

Theo đề nghị của Ban Tổ chức Huyện uỷ;

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác Ban Tổ chức Huyện uỷ Đạ Huoai”;

Điều 2: Ban Tổ chức Huyện uỷ; các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện uỷ; cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này;

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Nơi nhận: *12*

- Như điều 2;
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND&UBND huyện;
- Các TCCS Đảng trực thuộc Huyện uỷ;
- Các phòng, ban, Mặt trận - Đoàn thể huyện;
- Các đ/c Huyện uỷ viên;
- Lưu: VPHU, Ban TC Huyện uỷ;

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



(Signature)
Nguyễn Quý My

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác Ban Tổ chức Huyện uỷ

-----*-----
(Kèm theo Quyết định số 311 -QĐ/HU
ngày 25 tháng 4 năm 2014 của Ban Thường vụ Huyện uỷ)

Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 1: Chức năng.

1. Là cơ quan tham mưu của Huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ về công tác tổ chức xây dựng Đảng gồm: tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của hệ thống chính trị trong huyện.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của Huyện uỷ.

Điều 2: Nhiệm vụ.

1. Nghiên cứu, đề xuất:

a. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị Nghị quyết Đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b. Xây dựng các đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện uỷ Ban Thường vụ Huyện uỷ.

c. Tham mưu về công tác cán bộ, công chức thuộc diện Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện theo phân cấp quản lý.

d. Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:

a. Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp uỷ cơ sở trực thuộc Huyện uỷ; các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

b. Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện uỷ.

c. Công tác phát triển đảng viên; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối đảng - đoàn thể, đảng viên; giới thiệu sinh hoạt đảng; giải quyết khiếu nại xoá tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên.

3. Thẩm định, thẩm tra:

a. Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng

viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp uỷ cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện uỷ trước khi trình Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ.

b. Thẩm định và trình Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

c. Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

d. Thẩm định hồ sơ xoá tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi đảng.

đ. Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, các phòng, ban, ngành của huyện.

4. Phối hợp:

a. Các ban đảng, cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Huyện uỷ trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b. Phòng Nội vụ và các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

c. Các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cấp uỷ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao:

a. Cụ thể hoá và triển khai các văn bản của cấp trên, của Huyện uỷ và Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc diện Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý; cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Phối hợp với Ban bảo vệ chăm sóc sức khoẻ cán bộ huyện thực hiện việc bảo vệ chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

b. Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức diện Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

c. Được cử cán bộ, công chức dự các phiên họp bàn về công tác xây dựng Đảng thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của các ban đảng, cấp uỷ trực thuộc, các cơ quan có liên quan.

d. Thực hiện công tác thống kê cơ bản về công tác xây dựng chi bộ, đảng

bộ; về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối đảng và đoàn thể của huyện.

đ. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của Huyện uỷ.

e. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao.

Điều 3: Tổ chức bộ máy.

1. *Lãnh đạo*: Gồm trưởng ban, không quá 3 phó trưởng ban (có 1 phó trưởng ban kiêm nhiệm là trưởng phòng nội vụ huyện).

2. *Biên chế*: Có từ 6 đến 8 người.

Điều 4. Về tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu lao động.

1. Về tiêu chuẩn, chức danh lao động.

Việc xác định tiêu chuẩn, chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức Ban Tổ chức xây dựng trình Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

2. Về cơ cấu lao động.

Ban Tổ chức bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa số cán bộ, công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu và công chức tác nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Huyện uỷ. Trong đó phải có tối thiểu là 80% biên chế làm công tác nghiên cứu, tham mưu.

Chương II

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Quan hệ với Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

1. Ban Tổ chức Huyện uỷ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Huyện uỷ; về chương trình công tác của Ban Tổ chức Huyện uỷ.

2. Ban Tổ chức Huyện uỷ định kỳ báo cáo công tác với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ theo quy định.

Điều 6. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện uỷ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Tổ chức Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao.

Điều 7. Quan hệ với Thường trực hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện uỷ với Thường trực hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước, Ban Tổ chức Huyện uỷ phối hợp với Thường trực hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cơ quan đảng, nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tổ chức Huyện uỷ, thì đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện uỷ được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện uỷ làm việc trực tiếp với Thường trực hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 8. Quan hệ với cấp uỷ cơ sở và bộ phận tham mưu giúp việc của cấp uỷ cơ sở.

1. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện uỷ với cấp uỷ cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Huyện uỷ với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp uỷ cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành.

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Căn cứ quy định này, Ban Tổ chức Huyện uỷ xây dựng quy chế về chế độ và lề lối làm việc, nhằm cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Huyện Uỷ cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Ban Tổ chức Huyện uỷ có trách nhiệm quán triệt Quy định này đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc Ban tổ chức Huyện uỷ và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ bổ sung, sửa đổi kịp thời.
